

Bản án số: 24/2021/HNGĐ-ST
Ngày 26-4-2021
V/v: Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đồng.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Duy Trâm.
2. Bà Trần Thị Phúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thắng –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh tham gia phiên tòa:
Bà My La – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 252/2020/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2020 về việc “ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2021/QĐXXST- HNGĐ ngày 24 tháng 03 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phùng Thị V, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Xóm Đ, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1986.

Địa chỉ: 54 Thôn 4 (Nay là Thôn 3), xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

(Chị V vắng mặt có đơn xin vắng mặt, anh H vắng mặt không rõ lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, lời khai nguyên đơn chị Phùng Thị V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Ngọc H tự nguyện kết hôn năm 2009, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng điểm quan điểm sống, không hợp nhau nên thường xuyên cãi nhau. Chị V đã bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống tại Xóm Đ, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ sinh sống từ năm 2013 đến nay. Hiện nay chị xác định

tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Toà án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Ngọc H.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Ngọc H có hai con chung là Nguyễn Đại D, sinh ngày 09/5/2010 và Nguyễn Phùng HH, sinh ngày 07/12/2011 hiện cả hai con đang ở với anh Nguyễn Ngọc H tại thôn 4 (nay là thôn 3), xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Khi ly hôn chị V yêu cầu được giao con chung cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng hoặc theo nguyện vọng của con muốn ở với ai thì người đó có trách nhiệm nuôi dưỡng.

Về tài sản chung, tài sản nợ chung, tài sản cho vay chung và tài sản riêng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Ngọc H: Tòa án nhân dân huyện Di Linh đã triệu tập hợp lệ nhiều lần anh Nguyễn Ngọc H đến Tòa án nhân dân huyện Di Linh làm việc nhưng anh H đều vắng mặt không rõ lý do nên không lấy được lời khai của anh H.

Tòa án nhân dân huyện Di Linh đã đến địa phương nơi cư trú của anh H để tiến hành lấy lời khai của anh H và 02 con chung là cháu Nguyễn Đại D, sinh ngày 09/5/2010 và Nguyễn Phùng HH, sinh ngày 07/12/2011. Tuy nhiên anh H và 02 con chung đi vắng nên không ghi lời khai được. Tòa án nhân dân huyện Di Linh đã cùng đại diện UBND xã Hòa B tiến hành xác minh quan hệ hôn nhân và mâu thuẫn gia đình, con chung giữa anh H, chị V để làm căn cứ giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh phát biểu quan điểm về tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký là đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử cho ly hôn giữa chị Phùng Thị V với anh Nguyễn Ngọc H, giao con chung là Nguyễn Đại D, sinh ngày 09/5/2010 và Nguyễn Phùng HH, sinh ngày 07/12/2011 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Phùng Thị V không phải cấp dưỡng nuôi con. Về án phí: Chị Phùng Thị V chịu 300.000 đồng án phí xin ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát. Tòa án nhân dân huyện Di Linh nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, chị Phùng Thị V có đơn xin vắng mặt, anh Nguyễn Ngọc H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung là đúng pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phùng Thị V và anh Nguyễn Ngọc H tự nguyện kết hôn với nhau năm 2009, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2013 thì phát sinh

mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không chung quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau. Qua xác minh tại địa phương thì chị Phùng Thị V và anh Nguyễn Ngọc H có mâu thuẫn và đã sống ly thân nhau. Xét mâu thuẫn giữa chị Phùng Thị V và anh Nguyễn Ngọc H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, Điều 53, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho chị Phùng Thị V và anh Nguyễn Ngọc H được ly hôn là phù hợp.

[3] Về nuôi con chung: Chị Phùng Thị V và anh Nguyễn Ngọc H có hai con chung là Nguyễn Đại D, sinh ngày 09/5/2010 và Nguyễn Phùng HH, sinh ngày 07/12/2011. Khi ly hôn chị Phùng Thị V yêu cầu được giao con chung cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng hoặc theo nguyện vọng của con muốn ở với ai thì người đó có trách nhiệm nuôi dưỡng. Tòa án đã triệu tập anh H hợp lệ nhiều lần để anh H đến Tòa án trình bày yêu cầu giải quyết về con chung, đồng thời yêu cầu anh H dẫn 02 con lên trình bày nguyện vọng nhưng anh H đều vắng mặt không rõ lý do. Tòa án cũng đã xuống tận nhà anh H để ghi lời khai nhưng anh H và 02 con chung đều không có nhà nên không ghi được lời khai của anh H và 02 con chung

Xét quyền lợi mọi mặt của con, khả năng nuôi dưỡng của mỗi bên, sự ổn định cuộc sống của con và qua xác minh tại địa phương, hiện nay 02 con chung của chị V và anh H là Nguyễn Đại D, sinh ngày 09/5/2010 và Nguyễn Phùng HH, sinh ngày 07/12/2011 đang sinh sống cùng anh H và sinh hoạt, học tập ổn định tại xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Căn cứ Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Giao 02 con chung cho anh Nguyễn Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng, chị Phùng Thị V không phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn và thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản: Nguyên đơn chị Phùng Thị V trình bày không có tài sản chung; tài sản nợ chung và cho vay chung không có. Anh H không đến Tòa án làm việc nên không có lời khai. Vì vậy Tòa án không đề cập giải quyết trong bản án này.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 144; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, chị Phùng Thị V phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là phù hợp

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 8 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 144; Điều 147, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

Khoản 1 Điều 14; Điều 15; Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 116 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phùng Thị V và anh Nguyễn Ngọc H được ly hôn.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là Nguyễn Đại D, sinh ngày 09/5/2010 và Nguyễn Phùng HH, sinh ngày 07/12/2011 cho anh Nguyễn Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Phùng Thị V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn và thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Chị Phùng Thị V chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm xin ly hôn. Được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số AA/2017/0001629 ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay, các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND huyện Di Linh
- UBND xã Hòa Bắc
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Đồng